KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: " BẢN THÂN"

Thực hiện trong 3 tuần, từ ngày 05/10- 23/10/2026

Giáo viên: Nguyễn Thị Thành. Lớp : 5 Tuổi A2

Mục tiêu GD	**Nội dung GD**	**Hoạt động GD**
Lĩnh vực phát triển thể chất		
a. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe		
MT2. Trẻ nhận biết để lựa chọn được một số loại thực phẩm khi được gọi tên nhóm. Hiểu về giá trị dinh dưỡng của các nhóm thực phẩm. Biết ăn nhiều loại thức ăn, ăn chín, uống nước đun sôi để khỏe mạnh. Nói được tên một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản. Thực hiện ăn uống đầy đủ (ăn đủ chất, đủ lượng, đa dạng thực phẩm), sạch sẽ (bảo đảm vệ sinh) và lành mạnh (có lợi cho sức khoẻ, phòng, tránh đồ ăn gây dị ứng cho bản thân);(CS11)	- Nói được tên một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản: rau có thể luộc, nấu canh; thịt có thể luộc, rán, kho; gạo nấu cơm, nấu cháo... - Ăn nhiều loại thức ăn có lợi cho sức khỏe, ăn chín, uống nước đun sôi để khỏe mạnh; uống nhiều nước ngọt, nước có gas, ăn nhiều đồ ngọt dễ béo phì không có lợi cho sức khỏe +Kỹ năng: nhặt rau, gọt quả, bóc trứng cút	**- Giờ đón và trả trẻ:** Cô trao đổi và trò chuyện với trẻ về một số chất dinh dưỡng trong các loại thực phẩm cần thiết trong mỗi bữa ăn. **- Thông qua giờ ăn:** Cô trao đổi với trẻ về cách chế biến một số món ăn đơn giản. Giáo dục trẻ ăn đa dạng các loại thực phẩm..... **- Hoạt động góc** - Cho trẻ thực hành kỹ năng gọt quả, nhặt rau ,bóc trứng cút, ở góc phân vai(ứng dụng montessori) **- Mọi lúc mọi nơi:** - Giáo dục trẻ không uống nhiều nước ngọt,không ăn nhiều đồ ngọt dễ béo phì
MT3. Trẻ thực hiện được một số việc tự phục vụ đơn giản: Vệ sinh cá nhân, đồ dùng, môi trường.	-Tập luyện kĩ năng: đánh răng, lau mặt, rửa tay bằng xà phòng đúng cách - Tự thay quần áo khi ướt, khi bẩn và để vào nơi quy định. Tự tháo tất,cởi quần	**- Hoạt động vệ sinh:** +Trẻ biết rửa tay, lau mặt đúng cách. **Hoạt động chiều** - KNS: Gấp quần áo

	áo... - Cài, cởi cúc, kéo khoá (phéc mơ tuya), xâu, luồn, buộc dây. - Chải tóc, vuốt tóc bù rối; Chỉnh lại quần áo khị bị xô xệch. + KNS: Gấp quần áo.	**Mọi lúc mọi nơi:** - Giáo dục trẻ biết tháo tất, cởi quần áo, sử dụng khăn mặt, ...đúng cách - Chải tóc, chỉnh lại quần áo khi bị xô xệch. Biết đi vệ sinh đúng nơi quy định, biết xả nước sau khi đi vệ sinh. - Biêt tiết kiệm nước khi không cần dùng đến.
MT5. Trẻ có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh: Che miêng, hắt hơi, ho, ngáp...	- Vệ sinh răng miệng sau khi ăn hoặc trước khi đi ngủ, sáng ngủ dậy. - Ra nắng đội mũ, đi tất, mặc áo ấm khi trời lạnh. - Nói với người lớn khi bị đau, chảy máu. - Che miệng khi hắt hơi, không nhổ bậy ra lớp. - Đeo khẩu trang khi ra ngoài và rửa tay, sát khuẩn thường xuyên để phòng bệnh + Dạy trẻ KN Bỏ rác đúng nơi quy định. + Dạy trẻ KN : Bảo vệ mắt *+ Bấm móng tay; Chải và buộc tóc; Gội đầu….* *(Montessori hoặc steam.)*	**- Giờ ăn:** - Trẻ biết tự phục vụ trong ăn uống. Ăn nhiều loại thức ăn, không kén chọn thức ăn. - Mời cô, mời bạn khi ăn và ăn từ tốn. **- Mọi lúc mọi n**
MT7. Nhận biết được một số trường hợp không an toàn và gọi người giúp đỡ, Biết kêu cứu và chạy khỏ nơi nguy hiểm. Thực hiện được một số quy định ở trường học và nơi công	- Không tự ý ra khỏi nhà, khu vực trường lớp khi chưa được sự cho phép của người lớn, cô giáo. + KNS: Kỹ năng phòng tránh khi bị xâm hại	**- Hoạt động đón, trả trẻ** + Cô trò chuyện với trẻ thông qua 1 số tình huống để giúp trẻ biết tự bảo vệ bản thân mình không bị xâm hại, không bị người lạ dụ dỗ bắt cóc.Giúp các con có thêm các kỹ năng nhận

cộng. Nhận ra một số dấu hiệu bất thường của cơ thể và thông báo với người khác (cảm thấy mỏi mệt, đau, mẩn ngứa, buồn nôn ...). (CS15)	Nhận biết **một số dấu hiệu dễ nhận ra**: **-Mệt mỏi**: Con không muốn chạy nhảy, thấy người rã rời. **-Đau**: đau bụng, đau đầu, đau răng, đau tay/chân. **-Mẩn ngứa**: da nổi đỏ, ngứa nhiều. **-Buồn nôn**: cảm giác khó chịu trong bụng, muốn ói. **Sốt hoặc ớn lạnh**: người nóng, toát mồ hôi hoặc run rẩy. **Kỹ năng cần rèn**: -Khi có cảm giác trên, trẻ cần **nói ngay**: "Cô ơi, con bị đau bụng." "Mẹ ơi, con thấy ngứa…." Không tự ý bôi thuốc, không giấu cảm giác	biết, phòng tránh. KNS: Phòng tránh bị xâm hại **- Mọi lúc mọi nơi:** Trao đổi , trò chuyện với trẻ, nhắc nhở trẻ biết nhận ra dấu hiệu bất thường của cơ thể. Đưa ra các câu hỏi tình huống để kiểm tra trẻ. +Khi con cảm thấy mệt con sẽ nói gì?..... - Cô nhắc nhở và giáo dục trẻ khi có dấu hiệu mệt mỏi, buồn nôn...con phải nói ngay với cô giáo.
b.Phát triển vận động		
MT9. Trẻ giữ được thăng bằng và biết kiểm soát được vận động cơ thể khi thực hiện vận động: Đi /chạy.	- Đi liên tục trên ghế thể dục - Đi theo đường dích dắc(5-6 điểm) * TC: -Ném bóng vào rổ - Chạy cướp cờ.	**Hoạt động học** - Đi liên tục trên ghế thể dục - Đi theo đường dích dắc(5-6 điểm) * TC: -Chạy cướp cờ -Ném bóng vào rổ *TCVĐ ngoài trời:

		+Lộn cầu vồng + bịt mắt bắt dê +ai nhanh nhất + chuyền bóng + Ném vòng cổ chai +kẹp bóng bằng bụng +gánh nước qua cầu
MT15. Tham gia học tập, hoạt động thể chất liên tục và không có biểu hiện mệt mỏi trong khoảng 30 phút Tập trung chú ý thực hiện nhiệm vụ hoạt động. (CS65).	- Tham gia hoạt động tích cực. - Không có biểu hiện mệt mỏi, ngáp, ngủ gật... - Giữ tư thế ngay ngắn, cơ thể linh hoạt, khuôn mặt vui vẻ, tham gia nhiệt tình. - Điều chỉnh nhịp thở khi vận động. - Chú ý và lắng nghe cô hướng dẫn, nhìn vào cô, vào đồ vật và hoạt động đang làm, hoàn thành nhiệm vụ được giao. -Thường xuyên tham gia các hoạt động thể chất. - Duy trì thể lực khi tham gia hoạt động thể chất trong môi trường thay đổi; - Dễ dàng tham gia hoạt động thể chất với nhóm bạn chơi mới, môi trường mới.	

Lĩnh vực phát triển nhận thức		
a.Khám phá khoa học		
MT16. Tò mò tìm tòi, thích khám phá sự vật, hiện tượng xung quanh như đặt câu hỏi về sự vật hiện tượng như: Tại sao có mưa? Nhận biết một số đặc điểm nổi bật và sự thay đổi của môi trường tự nhiên (CS50)	- Đồ chơi, đồ vật, trò chơi, hoạt động mới. - Hay hỏi về những thay đổi. - Một số hiện tượng thời tiết theo mùa và ảnh hưởng của nó đến sinh hoạt của con người. + Quan sát, trò chuyện về thời tiết. + Quan sát bầu trời. +Sự kì diệu với cát	**Hoạt động ngoài trời** + Quan sát, trò chuyện về thời tiết. + Quan sát bầu trời. +Sự kì diệu với cát
MT18. Làm thử nghiệm và sử dụng dụng cụ đơn giản, để quan sát, so sánh, dự đoán, nhận xét và thảo luận. Nhận ra đặc điểm cơ bản, sự thay đổi trong quá trình phát triển của cây, con vật và một số hiện tượng tự nhiên. Dự đoán một số hiện tượng tự nhiên đơn giản, sắp xẩy ra. Sử dụng một số thiết bị công nghệ số an toàn, đúng cách với sự hỗ trợ của người lớn CS53)	- Thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản, một số thiết bị công nghệ số như máy tính, qua các HĐ trải nghiệm: + Pha màu nước, +Làm cánh tay rô bốt + đâm thủng túi nilong	**Hoạt động ngoài trời** + Pha màu nước +Làm cánh tay rô bốt + đâm thủng túi nilong
MT19: Biết chức năng của các giác quan và 1 số bộ phận khác của cơ thể.	-các giác quan *-Khám phá đôi mắt(steam)*	**Hoạt động học:** *-Khám phá đôi mắt (ứng dụng steam)* **Hoạt động mọi lúc mọi nơi:**

		Cô trò chuyện với trẻ về các giác quan.Giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh các giác quan để có cơ thể khoẻ mạnh.
b. Khám phá xã hội		
MT.23 Trẻ em nhận biết và thể hiện kỹ năng phù hợp khi tiếp cận công nghệ số. (Chuẩn 18)	- Thể hiện kỹ năng giải quyết vấn đề trong cuộc sống hàng ngày theo các bước đơn giản khi tiếp cận công nghệ số. (Chỉ số 54) Trẻ nói được vấn đề mình gặp. Trẻ tự nghĩ và thử một cách đơn giản. Nếu không được, biết nhờ người lớn giúp đỡ.	**Mọi lúc mọi nơi** - Cho trẻ thực hành trên máy tính thông qua 1 số trò chơi. Trẻ biết cách di chuột, biết 1 số thao tác đơn giản trên máy tính….
MT 24. Trẻ tự tin giới thiệu đúng họ và tên, tuổi, giới tính và nhu cầu của bản thân khi được hỏi, trò chuyện	+Bé tự giới thiệu về mình + Sự kì diệu của đôi mắt. +Trò chuyện sáng theo phương pháp UNIS: Món ăn mà bé yêu thích SEL: Kỹ năng kiểm soát cảm xúc tức giận +Quan sát bạn trai bạn gái	**Hoạt động học** +Bé tự giới thiệu về mình +Trò chuyện sáng theo phương pháp UNIS: Món ăn mà bé yêu thích **Hoạt động mọi lúc mọi nơi:**SEL: Kỹ năng kiểm soát cảm xúc tức giận + Sự kì diệu của đôi mắt. **Hoạt động ngoài trời**: +Quan sát bạn trai bạn gái
c. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán		
MT42. Sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đồ vật so với vật làm	- Phân biệt phía trên- phía dưới, phía trước- phía sau	**Hoạt động học** - Phân biệt phía trên- phía dưới,

chuẩn	có sự định hướng. - Phân biệt phía phải- phía trái của bạn khác - Phân biệt phía phải- phía trái của đối tượng có sự định hướng	phía trước- phía sau có sự định hướng. - Phân biệt phía phải- phía trái của bạn khác **Hoạt động mọi lúc mọi nơi:** Phân biệt phía phải- phía trái của đối tượng có sự định hướng thông qua các trò chơi
Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ		
b, Sử dụng lời nói trong cuộc sống hàng ngày.		
MT47. Trẻ biết kể rõ ràng, có trình tự về sự việc, hiện tượng nào đó để người khác hiểu được; Diễn tả hiểu biết của bản thân bằng những cách khác nhau. (CS34) - Kể lại được nội dung chuyện đã nghe theo trình tự nhất định. - Trẻ thích nghe và xem một số phim hoạt hình thiếu nhi bằng tiếng Anh	- Kể rõ ràng, có trình tự về sự việc, hiện tượng nào đó để người khác hiểu được - Thể hiện sự hiểu biết của mình qua trả lời câu hỏi, qua đóng vai nhân vật.... - Nghe cô kể chuyện, Kể lại câu chuyện, biết đóng kịch qua nội dung câu chuyện trong các chủ đề: *** Bản thân:** ***Truyện:*** -Mỗi người mỗi việc (Lê Thị Thu Hương), -Câu chuyện của tay trái, tay phải (Lý Thị Minh Hà), -Đôi tai xấu xí (Theo Báo Họa Mi);	**Hoạt động học** -Mỗi người mỗi việc (Lê Thị Thu Hương)(ứng dụng AI) **Hoạt động mọi lúc mọi nơi** -Câu chuyện của tay trái, tay phải (Lý Thị Minh Hà)(Ứng dụng AI) - Đôi tai xấu xí (Theo Báo Họa Mi

MT48. Đọc biểu cảm câu bài thơ, đồng dao, cao dao dành cho lứa tuổi của trẻ	Đọc thuộc các bài thơ, ca dao, đồng dao về chủ đề, chủ điểm: *** Bản thân:** **Thơ: -** Cái lưỡi (Lê Thị Mỹ Phương -Bé chẳng sợ tiêm, -Những con mắt (Trường mầm non tuổi thơ) -Tay ngoan (Võ Thị Như chơn mầm non tuổi thơ) + Ca dao, đồng dao: Nu na nu nống, tập tầm vông, mười ngón tay	**Hoạt động học** Thơ:Bé chẳng sợ tiêm (Nguyễn Ngọc Sinh) **Hoạt động mọi lúc mọi nơi:** Cái lưỡi (Lê Thị Mỹ Phương -Tay ngoan -Những con mắt (Trường mầm non tuổi thơ) + Ca dao, đồng dao: Nu na nu nống, tập tầm vông, mười ngón tay
MT49. Biết kể có thay đổi một vài tình tiết như thay tên nhân vật, thay đổi kết thúc, thêm bớt sự kiện...trong nội dung truyện, để kể lại chuyện theo cách riêng. Đóng được vai của nhân vật trong truyện, thể thể hiện vai diễn theo ý tưởng của bản thân, phù hợp với đặc điểm, tính cánh của nhân vật.	- Kể chuyện sáng tạo. - Đóng kịch	**Hoạt động chiều:** Cho trẻ tập đóng kịch , kể chuyện sáng tạo truyện: "Mỗi người một việc"
c, Làm quen với việc đọc- viết		
MT58. Trẻ nhận biết và gọi tên được chữ cái trong bảng chữ cái tiếng việt. Nghe và nhận ra âm giống nhau trong Tiếng Việt. Thích đọc những chữ cái	+ Làm quen chữ cái: a,ă,â	**Hoạt động học** +Làm quen chữ cái: a,ă,â (Ứng dụng steam) + Trò chơi chữ cái a, ă,â **Hoạt động góc**: Trẻ nặn 1 số

đã biết trong môi trường xung quanh (CS38, CS39).		chữ cái và phát âm.tìm gạch chân chữ đã học trong bài thơ, sách vở, xếp chữ cái từ nguyên vật liệu. **Mọi lúc mọi nơi:** chỉ và đọc chữ cái ở xung quanh lớp,..
Lĩnh vực phát triển tình cảm – xã hội		
a, Thể hiện ý thức về bản thân		
MT61. Trẻ nói được họ tên, tuổi, giới tính của bản thân, tên bố mẹ, địa chỉ gia đình và số điện thoại.	- Tên tuổi, giới tính của bạn thân. Biết tên bố mẹ và các thành viên trong gia đình.	**Hoạt động học, giờ đón trẻ, giờ trả trẻ:** Trẻ giới thiệu về bản thân mình
MT62. Nói được điều bé thích, không thích, những việc bé làm được và nhứng điều không làm được. Nói được mình có điểm gì giống và khac bạn (dáng vẻ bề ngoài, giới tính, sở thích và khả năng). Đề xuất trò chơi và hoạt động thể hiện sở thích của bạn thân.	- Sở thích và khả năng của bản thân. - Điểm giống nhau và khác nhau của mình và người khác. - Chọn và giải thích được lí do, chọn trang phục phù hợp với giới tính, thời tiết... - Nên hoặc chọn lựa các trò chơi, hoạt động mà mình thích. - SEL: + Cơ thể em thật tuyệt vời	**Hoạt động học** SEL: Cơ thể em thật tuyệt vời
b, Thể hiện sự tự tin, tự lực		
MT66 Chấp nhận sự khác biệt giữa người khác với mình. Tự hào về những đặc điểm riêng của bản thân. Tôn trọng sự khác biệt của người khác.	- Gọi được tên và chấp nhận các sở thích giống nhau và khác nhau giữa mình và các bạn - Tự hào về đặc điểm riêng	- Đón – trả trẻ : Cho trẻ xem một số video tình huống để giáo dục trẻ .Hoạt động mọi lúc mọi nơi

	của bản thân. - Không chê bai bạn….	
c, Nhận biết và thể hiện cảm xúc.		
MT67 Nhận biết được một số trạng thái cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên, xấu hổ qua tranh, qua nét mặt, giọng nói của người khác)	- Nhận ra một số trạng thái cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên, xấu hổ) qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói, tranh ảnh, âm nhạc.	**Hoạt động góc** Cho trẻ làm biểu cảm các khuôn mặt(ứng dụng steam) **Mọi lúc mọi nơi** Trẻ nhận biết và thể hiện trạng thái cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên, xấu hổ) qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói, tranh ảnh, âm nhạc, trò chơi.
MT68. Biểu lộ cảm xúc**:** vui buồn, ngạc nhiên, sợ hãi, tức giận, xấu hổ...qua tranh qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói của người khác.	- Bày tỏ tình cảm phù hợp với trạng thái cảm xúc của người khác trong các tình huống giao tiếp khác nhau.	**Mọi lúc mọi nơi** - Cô trò chuyện với trẻ thông qua 1 số tình huống và cho trẻ nhận xét. - Cho trẻ thực hành biểu lộ cảm xúc theo yêu cầu của cô.
d, Hành vi và quy tắc ứng xử xã hội.		
MT75. Trẻ biết ứng xử phù hợp với giới tính của bản thân. Có trách nhiệm với bản thân, người khác.(CS21)	- Cách ăn mặc, điệu bộ, cử chỉ phù hợp với giới tính của bản thân.....	**Mọi lúc mọi nơi** Dạy trẻ biết ăn mặc, điệu bộ, cử chỉ phù hợp với giới tính của bản thân
Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ		
MT 87. Chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát bản nhạc; Thích nghe nhạc, nghe hát và	Nghe và hưởng ứng cảm xúc theo bài hát bản nhạc; - Nghe nhạc, nghe hát và nhận ra giai điệu của bài hát, bản nhạc về chủ đề. * Bản thân:	**Hoạt động học** **Nghe hát** -Em là bông hồng nhỏ (Trịnh Công Sơn). -Thật đáng chê(Theo điệu Bắc

nhận ra giai điệu của bài hát, bản nhạc. Thích nghe,hát theo, hát được một số bài hát tiếng Anh đơn giản, phù hợp với lứa tuổi	Năm ngón tay ngoan (Trần Văn Thụ,Thật đáng chê(Theo điệu Bắc kim tham.Lời Việt Anh) (Nhạc:Hàn Quốc. Em là bông hồng nhỏ (Trịnh Công Sơn). Dân ca tự chọn Happy Birthday.	kim thag.Lời Việt Anh) -Năm ngón tay ngoan **Mọi lúc mọi nơi:** Dân ca tự chọn Happy Birthday
MT88. Trẻ hát đúng giai điệu bài hát trẻ em. Biết vận động nhịp nhàng và thể hiện cảm xúc phù hợp theo giai điệu, nhịp điệu bài hát, bản nhạc	- Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát, biết vận động một số bài hát về các chủ đề, chủ điểm: * Bản thân: -Cái mũi (Nhạc: Nước ngoài. Lời: Lê Đức-Thu Hiền) - Đường và chân (Nhạc: Hoàng Long. Lời: Xuân Tửu) - Tay thơm tay ngoan (Bùi Đình Thảo) -Khúc hát đôi bàn tay. -Mời bạn ăn(Trần Ngọc) - Nắng sớm (Hàn Ngọc Bích) - Biểu diễn cuối chủ đề Bản thân	**Hoạt động học** - VĐ: Cái mũi -DH: Khúc hát đôi bàn tay - Biểu diễn cuối chủ đề Bản thân -Trò chơi âm nhạc: Vũ điệu sôi động, ai nhanh nhất,-Nhịp điệu âm nhạc **Mọi lúc mọi nơi** Đường và chân (Nhạc: Hoàng Long. Lời: Xuân Tửu); Mời bạn ăn (Trần Ngọc), Nắng sớm (Hàn Ngọc Bích) ,Tay thơm tay ngoan (Bùi Đình Thảo);
MT89. Biết phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm. Nói về ý tưởng thê hiện	- Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm và nói được ý tưởng sản phẩm của mình: - Làm biểu cảm các khuôn	-**Hoạt động góc** Làm biểu cảm các khuôn mặt (Steam) **Hoạt động ngoài trời**

trong sản phẩm tạo hình của mình -Trẻ biết tạo ra cái đẹp trong cuộc sống hàng ngày theo cách riêng như cắm hoa, sắp đặt đồ vật, lời nói, cử chỉ.... CS 63)	mặt (Steam) -Làm bàn tay rô bốt(steam) - làm rối búp bê từ hộp sữa(steam).	-Làm bàn tay rô bốt(ứng dụng steam) **Hoạt động chiều** - làm rối búp bê từ hộp sữa. (steam)
MT90. Biết phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối. Biết tô màu tranh không chờm ra ngoài.	- Biết phối hợp các kỹ năng vẽ, tô màu để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối: + Vẽ và tô màu chân dung bé.	**Hoạt động học** + Vẽ và tô màu chân dung bé. **Hoạt động góc** -Vẽ tranh tặng bạn, vẽ khuôn mặt bé, vẽ bàn tay, bàn chân……. **Hoạt động chiều** Thực hiện vở chủ đề
MT91. Trẻ biết cắt, xé theo đường viền thẳng, cong của các hình đơn giản; Dán các hình vào đúng vị trí cho trước không bị nhăn để tạo thành các sản phẩm đẹp trong cuộc sống.	- Trẻ biết cắt, xé dán để tài ra các sản phẩm tạo hình: + Cắt dán áo bạn trai, bạn gái;	**Hoạt động chiều** + Cắt dán áo bạn trai, bạn gái.
MT92. Phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối.	- Phối hợp các kỹ năng nặn để tạo ra sản phẩm: + Nặn vòng tặng bạn	**Hoạt động góc** + Nặn vòng tặng bạn
MT93. Phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.	- Trẻ làm thủ công phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm: + Làm găng tay + Làm đồng hồ đeo tay	**Hoạt động chiều** Thực hiện thủ công: + Làm găng tay + Làm đồng hồ đeo tay

		Mọi lúc mọi nơi Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng, bố cục, đặt tên cho sản phẩm tạo hình.
PHÁT TRIỂN CHƯƠNG TRÌNH		
MT 96. Ngoại ngữ: Tự tin trong giao tiếp chào hỏi, tạm biệt bằng tiếng Anh - Nghe và nhận diện; nhắc lại, đọc theo được thành tiếng một số từ chỉ người, tên gọi đồ vật, sự vật, hiện tượng và hành động đơn giản, quen thuộc với lứa tuổi; Nghe và nhắc lại được từ chỉ số từ 1 đến 10, một số từ, cụm từ chỉ sự vật, hiện tượng, hành động quen thuộc với lứa tuổi; - Nghe hiểu được nội dung truyện tranh đơn giản, phù hợp với lứa tuổi và trả lời câu hỏi về một số tình tiết rất đơn giản theo trình tự của truyện; - Nhắc lại, đọc theo được một số câu vần, câu thơ Hát theo, hát được một số bài hát quen thuộc với lứa tuổi. - Tô màu được một số nét, chữ cái tiếng Anh.	*Chủ đề Bản thân:* - Từ vững (Chữ cái): Head, Face → Cái đầu, khuôn mặt Mouth, Nose → Miệng, mũi Eyes, Ears → Đôi mắt, đôi tai - Bài hát: my eyes, nose, mouth, ears;	**- Hoạt động đón , trả trẻ:** Nghe hát hài: - One litte finger (một ngón tay), -my eyes, nose, mouth, ears; - Do you like juice **- Hoạt động chơi ở các góc** **Từ vững (Chữ cái):** Head, Face → Cái đầu, khuôn mặt Mouth, Nose → Miệng, mũi Eyes, Ears → Đôi mắt, đôi tai

MT 97. Aerobic - Trẻ thực hiện được các động tác như: tách khép chân, lắc hông, di chuyển đá chân trước, sau, ngang. - Trẻ biết tập 7 bước Aerobic cơ bản và kết hợp động tác di chuyển chân và tay. - Trẻ biết thực hiện được các động tác di chuyển phối hợp vũ đạo tay chân,các động tác điều hòa kết hợp. - Trẻ thực hiện các tư thể thể dục đứng-quỳ-ngồi-nằm - Trẻ lắng nghe cảm thụ giai điệu, tiết tấu của bản nhạc, bài hát và vận động theo nhạc - Phát triển các tố chất chuyên sâu(Mạnh, nhanh bền, dẻo, khả năng phối hợp vận động)	*Ôn luyện củng cố bài học cho trẻ* - Nhảy co duỗi nâng gối nhảy cách quảng, thực hiện di chuyển đá chân trước, sau, ngang: Bé vui khoẻ, Baby dance, Go go	**- Hoạt động ngoài trời:** Qua hoạt động tập erobic vào thứ 4, giờ chơi tự do cho trẻ thực hiện các động tác của bài tập.

Giáo viên
PTCM MẪU GIÁO

Nguyễn Thị Thành

PHT-

Đoàn Thị Phượng

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ TUẦN 5:

"BÉ TỰ GIỚI THIỆU VỀ MÌNH"

(Thực hiện 1 tuần từ ngày 05 - 9/10/2026)

ND	**Thứ 2**	**Thứ 3**	**Thứ 4**	**Thứ 5**	**Thứ 6**
-ĐT **-TDS** **-ĐD**	- Cô ân cần nhẹ nhàng đón trẻ,nhắc trẻ biết chào hỏi khi tới lớp và cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định.Cho trẻ nghe bài hát tiếng anh" one little finger", happy birth day - TDS: Thứ 2,4 ,6 tập kết hợp với bài hát "*Thật đáng yêu*" Thứ 3, 5 tập theo nhịp hô. - Trò chuyện với trẻ về các hoạt động hàng ngày. Điểm danh trẻ.				
Hoạt động học	**LVPTTC** **Thể dục:** Đi theo đường dích dắc (5-6 điểm) **TCVĐ:** Chạy cướp cờ (*Trên sân trường*)	**LVPTNT** **KPXH:** bé tự giới thiệu về mình (ứng dụng AI)	**LVPTTM** **Tạo hình:** Vẽ chân dung bạn trai, bạn gái.	**LVPTNN** **Thơ:** Bé chẳng sợ tiêm (Nguyễn Ngọc Sinh)	**LVPTTM** VĐ: Cái mũi(TT) NH: Em là bông hồng nhỏ (KH) TC: Nhịp điệu âm nhạc
Hoạt động ngoài trời	* Thứ 4 tập erobich "Bé khỏe bé ngoan" * **HĐCMĐ** : pha màu nước, quan sát thời tiết, nhặt lá cây làm trang phục bạn trai bạn gái, in hình bàn tay, bàn chân trên cát, thí nghiệm chìm nổi ***TCVĐ**: Lộn cầu vồng, bịt mắt bắt dê, ai nhanh nhất, chuyền bóng, trời nắng trời mưa. *Chơi tự chọn: Chơi với các nguyên liệu: hột hạt, lá cây, phấn,.....				
	***Góc phân vai**:Nấu ăn, bán hàng, bác sĩ. Gọt củ quả (Ứng dụng montessori) * **Góc xây dựng – lắp ghép**: Công viên, lắp gắp đồ chơi.				

Hoạt động góc	*** Góc học tập - Góc sách**: xem tranh về chủ đề sử dụng một số từ tiếng anh về các bộ phận trên cơ thể , chơi ô ăn quan, tìm bạn thân. Ôn số lượng trong phạm vi 6 *** Góc nghệ thuật**: Tô màu vẽ tranh về bản thân, nặn vòng tặng bạn, múa, hát, đọc thơ, kể chuyện về bản thân; làm hình người nhảy múa(ứng dụng steam), in hình bàn tay bàn chân - Chải và buộc tóc, cắt móng tay(ứng dụng montessori) *** Góc thiên nhiên**: Chăm sóc cây cảnh
Hoạt động ăn ngủ	- Giờ ăn: Trẻ biết một số món ăn trẻ ăn hàng ngày.Biết ăn hết suất của mình. - Giờ ngủ: Trẻ ngủ đủ giấc.Trong khi ngủ không nói chuyện, trêu chọc bạn.
Hoạt động chiều	- Cho trẻ làm rối búp bê từ hộp sữa.(ứng dụng steam) - KNS: Kỷ năng gấp quần áo - Thực hiện vở thủ công: Cắt dán găng tay - Thực hiện vở chủ đề. - vệ sinh nhóm lớp Nêu gương cuối tuần.

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 6

CHỦ ĐỀ NHÁNH:CƠ THỂ BÉ VÀ BẠN

(Thực hiện 1 tuần từ ngày : 12 – 16/10/2026)

ND	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
- ĐT **-TDS** **-TC** **-ĐD**	- Cô ân cần nhẹ nhàng đón trẻ,nhắc trẻ biết chào hỏi khi tới lớp và cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định . Cho trẻ nghe bài tiếng anh: my eyes, nose, mouth, ears và một số bài hát trong chủ đề - TDS:Thứ 2,4 ,6 tập kết hợp với bài hát "Bé khỏe bé ngoan" Thứ 3, 5 tập theo nhịp hô. - Trò chuyện với trẻ về các hoạt động hàng ngày. Điểm danh trẻ.				
Hoạt động học	**LVPTTC** **Thể dục**: VĐ: Đi liên tục trên ghế thể dục. TC: Ném bóng vào rổ (*Nhà đa năng*)	**LVPTNT** **KPKH:** Khám phá đôi mắt (ứng dụng steam)	**LVPTNN** **LQCC**: a, ă, â. (Ứng dụng steam)	**LVPTNT** **Toán:** "Phân biệt phía trái – phía phải của bạn khác"	**LVPTTM** **DH:**Khúc hát đôi bàn tay NH: Thật đáng chê TC: Ai nhanh nhất (*Phòng âm nhạc*)
Chơi, hoạt động ơ các góc	*** Góc phân vai**: Phòng khám nhi, cửa hàng thực phẩm ,nấu ăn .thực hành kĩ năng nhặt rau(ứng dụng montessori) *** Góc xây dựng**: Xây dựng công viên cây xanh , lắp ghép hình tập TD. *** Góc nghệ thuật** :Làm búp bê, rối .Vẽ cắt dán các bộ phận cơ thể ,các loại thực phẩm, làm khung ảnh của bé.làm biểu cảm các khuôn mặt(steam), nặn chữ cái *** Góc học tập** :Chơi lô tô ,thực hành trên mảng tường, gạch chân chữ cái đã học trong bài thơ, xem tranh ảnh về chủ đề, chơi đồ chơi thông minh.phân biệt phía phải , phía trái của bạn khác *** Góc thiên nhiên**: Chơi với cát, nước				

Hoạt động ngoài trời	**HĐCMĐ** : Vẽ bạn trai,bạn gái, quan sát cây xoài, làm bàn tay rôbôt (ứng dụng steam), giao lưu trò chơi vận động, tập erobic **TCVĐ**: Ném vòng cổ chai,kẹp bóng bằng bụng,gánh nước qua cầu,.. *** Chơi tự chọn :** cô chuẩn bị đồ lắp ghép sáng tạo
Hoạt động chiều	- Cho trẻ thực hiện vở tạo hình cắt dán áo bạn trai, bạn gái - **Hoạt động học :** Truyện: Mỗi người một việc (ứng dụng AI) -Cho trẻ đóng kịch câu chuyện " Mỗi người một việc" - Thực hiện vở thủ công: Cắt dán đồng hồ - mẹ ngày 20/10(Ứng dụng steam) - Lau chùi, sắp xếp đồ dùng đồ chơi- Nêu gương(trong khi trẻ làm vệ sinh cô mở một số bài tiếng anh,dân ca theo chủ đề)

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ NHÁNH TUẦN 7

BÉ CẦN GÌ ĐỂ LỚN LÊN VÀ KHỎE MẠNH

(Thực hiện 1 tuần từ ngày : 19 - 23/10/2026)

ND	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
-Đón trẻ **-TDS** **-ĐD**	- Cô ân cần nhẹ nhàng đón trẻ,nhắc trẻ biết chào hỏi khi tới lớp và cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định.Cho trẻ nghe bài hát tiếng anh "do you like juice? - TDS: Thứ 2,4 ,6 Tập kết hợp với bài hát "*Mời bạn ăn*" Thứ 3, 5 tập theo nhịp hô. - Trò chuyện với trẻ về các hoạt động hàng ngày. Điểm danh trẻ.				
Hoạt động học	**LVPTTC** **Thể dục**: -VĐCB: lăn bóng và di chuyển theo bóng TC: Kéo co (*trên sân trường*)	**LVPTNT** **Trò chuyện sáng theo phương pháp unis** Món ăn mà bé yêu thích	**LVPTNT** **Toán:** " Phân biệt phía trên phía dưới, phía trước phía sau có sự định hướng".	**LVPTNN TCVCC**: a, ă, â.	**LVPTTM** Biểu diễn cuối chủ đề: Khúc hát đôi bàn tay, cái mũi, Mời bạn ăn.Thơ: Bé chẳng sợ tiêm Nh: Năm ngón tay ngoan Trò chơi: Vũ điệu sôi động
Chơi, hoạt động ở các góc	*** Góc phân vai**: Phòng khám răng, cửa hàng thực phẩm ,nấu ăn .Bóc trứng cút*(ứng dụng montessori)* *** Góc xây dựng**: Công viên cây xanh *** Góc nghệ thuật**: Nặn vẽ xé dán các bộ phận cơ thể, Làm đồng hồ đeo tay, làm món ăn từ nguyên vật liệu*(ứng dụng steam*), hát múa về chủ đề *** Góc học tập**: Ôn số lượng trong phạm vi 6. Xem tranh, kể chuyện theo tranh, hãy chọn đúng chữ o,ô,ơ,a, ă, â, gạch chân những chữ cái đã học trong bài thơ, chơi trò chơi thông minh.Ôn phân biệt phía trên phía dưới, phía trước phía sau có sự định hướng". *** Góc thiên nhiên**: Chơi với cát, nước,chăm sóc cây cảnh				

Chơi ngoài trời	**-** Thứ 4 đồng diễn aerobic "*Bé khỏe bé ngoan*" *** HĐCMĐ** : Quan sát vườn rau, trò chuyện về thời tiết , thí nghiệm đâm thủng túi niloong, quan sát bồn hoa lạc *** TCVĐ**: Đội nào nhanh hơn, kẹp bóng bằng chân, vòng quay kì diệu,.. *** Chơi tự chọn :** Chơi với đồ chơi trân sân trường và đồ chơi.
Hoạt động ăn ngủ	**- Giờ ăn:** Trẻ biết một số mốn ăn trẻ ăn hàng ngày.Biết ăn hết suất của mình.Biết được cách chế biến 1 số món ăn đơn giản. **- Giờ ngủ:** Trẻ ngủ đủ giấc.Trong khi ngủ không nói chuyện...
Hoạt động chiều	-Hướng dẫn trò chơi mới: Sự lớn lên của bé. **- LVPTTCXH(SEL)**: Cơ thể em thật tuyệt - Thực hiện vở tập tô -Làm quen câu chuyện "Cậu bé mũi dài" -Vệ sinh nhóm lớp, vệ sinh cá nhân trẻ. Nêu gương cuối tuần.